

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC THỦY
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2023/HSST
Ngày 16/01/2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC THỦY, TỈNH HÒA BÌNH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Ngà
Các Hội thẩm nhân dân: Vũ Xuân Hải, Nguyễn Thị Khánh
Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Bùi Thị Thắm - Thẩm tra viên
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Mở phiên tòa công khai tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạc Thủy ngày 16/01/2023, xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 15/2022/HSST ngày 05/7/2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2022/QĐXXST-HS ngày 01/9/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **LÊ TRUNG ĐỨC**, tên gọi khác: không; sinh ngày 26/3/1988 tại Lạc Thủy – Hòa Bình; Nơi ĐKNKTT và cư trú: khu 2, thị trấn Chi Nê, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình; Văn hóa phổ thông: 09/12; Nghề nghiệp: lao động tự do; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Bố là: Lê Tiến Quân, sinh năm 1963; Mẹ là: Phan Thị Mùi, sinh năm 1967; Vợ, con: Chưa có;

Tiền sự: không;

Tiền án: 05 (năm) tiền án.

+ Bản án số 06/2007/HSST ngày 02/8/2007 của Tòa án nhân dân huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình xử phạt 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy;

+ Bản án số 14/2010/HSST ngày 28/10/2010 của Tòa án nhân dân huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình xử phạt 42 (Bốn mươi hai) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy;

+ Bản án số 25/2014/HSST ngày 26/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình xử phạt 24 (Hai tư) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản;

+ Bản án số 13/2017/HSST ngày 26/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình xử phạt 12 (mười hai) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản;

+ Bản án số 17/2019/HSST ngày 09/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình xử phạt 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản;

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/01/2022 đến nay tại Nhà tạm giữ, tạm giam Công an huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình: có mặt tại phiên tòa.

Người Bị hại:

- Chị Vũ Thị Nga, sinh năm 1964; Địa chỉ: thôn Hồng Phong 2, xã Yên Bồng, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình: vắng mặt.

- Chị Bùi Thị Vân, sinh năm 1986; Địa chỉ: thôn Liên Hồng, xã Thông Nhất, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình: vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Khoảng 13h45 phút ngày 11/01/2022, Lê Trung Đức đến khoa Nhi tại tầng 2 của Trung tâm y tế huyện Lạc Thủy và phát hiện tại phòng nhi số 4, Chị Vũ Thị Nga, chị Bùi Thị Vân sơ hở trong việc quản lý điện thoại di động, nên đã lén lút đột nhập, chiếm đoạt của chị Nga 01 chiếc điện thoại hiệu Samsung J6⁺, chiếm đoạt của chị Vân 01 điện thoại hiệu Oppo A5. Sau khi lấy được tài sản, Đức đang định tẩu thoát thì quần chúng nhân dân phát hiện, truy hô, phối hợp với cán bộ, nhân viên Trung tâm y tế, lực lượng Công an bắt quả tang Lê Trung Đức cùng toàn bộ tang vật. Kiểm tra vật chứng, cơ quan điều tra phát hiện phía sau ốp điện thoại của chị Vũ Thị Nga có 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng. Bản thân bị cáo Đức không biết có tờ tiền này phía sau ốp điện thoại và không có mục đích chiếm đoạt tờ tiền đó.

[2] Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự khẳng định tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt của chị Vũ Thị Nga và Bùi Thị Vân là 2.583.000 đồng (Trong đó chiếc điện thoại Samsung J6⁺ trị giá 1.033.000 đồng, chiếc điện thoại Oppo A5 trị giá 1.550.000 đồng).

[3] Cáo trạng số 13/CT-VKSLT ngày 05/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình đã truy tố Lê Trung Đức về tội “Trộm cắp tài sản”, theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[4] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo, Đại diện Viện Kiểm sát có ý kiến như sau:

4.1. Bị cáo Lê Trung Đức khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân phù hợp Cáo trạng và các tài liệu, chứng cứ phản ánh trong hồ sơ vụ án. Thừa nhận trưa ngày 11/01/2022, bản thân đã lén lút chiếm đoạt 02 chiếc điện thoại di động của chị Nga, chị Vân tại Phòng nhi số 4 Trung tâm y tế huyện Lạc Thủy như cáo trạng đã truy tố. Công nhận giá trị tài sản chiếm đoạt như kết quả định giá trong tố tụng hình sự xác định là đúng thực tế, không khiêu nại.

4.2. Đại diện Viện Kiểm sát huyện Lạc Thủy thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê Trung Đức về tội “Trộm cắp tài sản”, theo điểm g khoản 2 Điều 173 BLHS. Viện Kiểm sát cho rằng bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản trộm cắp giá trị không lớn, đã được thu hồi để trả lại cho các bị hại; bản thân bị cáo có gia cảnh khó khăn, nên đề nghị áp dụng các điểm s, h khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 54; điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 14 tháng đến 18 tháng tù. Đối với tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng chị Vũ Thị Nga để phía sau ốp điện thoại bản thân bị cáo không biết và không có mục đích chiếm đoạt tờ tiền này, nên không phải chịu trách nhiệm hình sự đối với số tiền đó.

Về trách nhiệm dân sự đề nghị không đề cập do các bị hại không yêu cầu bồi thường. Về vật chứng của vụ án, đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng các điều 47, 48 BLHS, điều 106 BLTTHS, tuyên trả lại cho chị Vũ Thị Nga 01 chiếc điện thoại Samsung J6+ và 500.000 đồng; trả lại cho chị Bùi Thị Vân 01 điện thoại Oppo A5. Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử duy trì biện pháp tạm giam đối với bị cáo và tuyên án phí, quyền kháng cáo theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

{5} Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Điều tra và Viện Kiểm sát đã áp dụng các quy định của pháp luật Hình sự, pháp luật tố tụng Hình sự theo quy định chung đối với bị cáo và những người tham gia tố tụng khác. Bản thân bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không khiêu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

{6} Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bản thân đã tái phạm, chưa được xóa án tích nay lại lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá 2.583.000 đồng là phạm tội “Trộm cắp tài sản”, với tình tiết tang nặng định khung “Tái phạm nguy hiểm”, quy định tại điểm g khoản 2 điều 173 BLHS.

Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội; xâm hại quyền sở hữu về tài sản của công dân; gây mất trật tự trị an, nên phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự. Xét tính chất của vụ án, nhân thân của bị cáo thấy cần xử phạt tù giam để đảm bảo mục đích giáo dục, phòng ngừa tội phạm.

{7} Khi lượng hình cũng xét bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Tài sản trộm cắp giá trị không lớn, đã được thu hồi để trả lại cho người bị hại; Bản thân bị cáo có gia cảnh khó khăn, là lao động chính trong gia đình là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s, h khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự để áp dụng và có thể cho bị cáo hưởng mức hình phạt dưới khung luật định, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Sau khi bắt quả tang hành vi phạm tội của Lê Trung Đức, cơ quan Công an tiến hành kiểm tra vật chứng và phát hiện phía sau ốp điện thoại của chị Vũ Thị Nga có 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng. Do bị cáo Đức không biết có tờ tiền phía sau ốp điện thoại và không có mục đích chiếm đoạt tờ tiền, nên Viện kiểm sát không buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với 500.000 đồng này là có cơ sở.

{8}. Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường, nên không đề cập.

{9}. Về vật chứng của vụ án: Cần trả lại cho các bị hại Vũ Thị Nga 01 điện thoại Samsung J6⁺ và 500.000 đồng; trả lại cho chị Bùi Thị Vân 01 điện thoại Oppo A5.

{10} Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định chung.
Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm g khoản 2 điều 173; các điểm s, h khoản 1; khoản 2 điều 51; điều 38; điều 54 BLHS xử phạt bị cáo Lê Trung Đức 14 (Mười bốn) tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tính từ ngày 11/01/2022.

2. Áp dụng các điều 47, 48 Bộ Luật hình sự; điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự, tuyên xử lý vật chứng thu giữ từ bị cáo khi bắt quả tang như sau:

- Trả lại cho chị Vũ Thị Nga 01 chiếc điện thoại Samsung J6⁺, màu đỏ và 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng);

- Trả lại cho chị Bùi Thị Vân 01 điện thoại Oppo A5 màu trắng.

(Điện thoại Samsung J6⁺ của chị Nga, điện thoại Oppo A5 của chị Vân đang được lưu giữ tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Thủy, theo biên bản giao nhận vật chứng, + tài sản lập ngày 16/01/2023 với Công an huyện Lạc Thủy).

3. Bị cáo Lê Trung Đức phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo phúc thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt được kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận kết quả xét xử hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND cùng cấp;
- VKSND tỉnh;
- Công an huyện;
- Bị cáo; Người bị hại;
- Thi hành án HS;
- Chi cục Thi hành án DS Lạc Thủy;
- Sở tư pháp tỉnh HB;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Chủ tọa phiên tòa

- Lru HSVA.